

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ DĨ AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 02/2025/HS-ST
Ngày 02 - 01 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Linh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phan Văn Cường và bà Bùi Thị Thuý Lan

- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương: Ông Phạm Anh Ly, thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Dĩ An tham gia phiên tòa: Ông Cao Tấn Ngoan - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 27/12/2024 và 02/01/2025 tại Hội trường A trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 344/2024/HSST ngày 18 tháng 10 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 399 /2024/QĐXXHS-ST ngày 10/12/2024; Quyết định hoãn phiên tòa số 146/2024/HSST-QĐ ngày 20/12/2024 đối với các bị cáo:

1. Vòng Trung H, sinh năm 1992 tại Thành phố Hồ Chí Minh; thường trú: Khu phố 8 phường A quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Khu phố 6 phường T thành phố Đ, Thành phố Hồ Chí Minh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Hoa; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ học vấn: 8/12; con ông Vòng Cún B, sinh năm 1963 và con bà Nguyễn Thị Kim D, sinh năm 1960; bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị Kim A, sinh năm 1992 và có 01 con sinh năm 2023; tiền sự: Không.

Tiền án:

+ Ngày 14/6/2016, Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xử phạt 02 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Bị can chấp hành xong hình phạt tù ngày 20/12/2017 tại trại giam Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai; ngày 27/12/2016 đã đóng án phí 20.000 đồng tại Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa, số tiền còn lại 180.000 đồng bị cáo chưa đóng (theo Công văn số 387/CCTHADS ngày 20/8/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai).

+ Ngày 26/3/2019, Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An (nay là thành phố Dĩ An) xử phạt 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Bị cáo chấp hành xong hình phạt ngày 07/9/2020 tại Trại giam An Phước, tỉnh Bình Dương; đóng án phí ngày 16/7/2019.

Nhân thân: Ngày 22/4/2013, Ủy ban nhân dân quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc thời gian 24 tháng, đã chấp hành xong quyết định tại Trung tâm GDLĐXH Phước Bình ngày 25/01/2015.

Bị cáo bị tạm giữ, bắt tạm giam từ ngày 07/3/2024, có mặt.

2. Lê Nguyễn Văn Phi C, sinh năm 2004 tại tỉnh Bình Dương; thường trú: Phường 22 quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Khu phố 6 phường T thành phố

Đ, Thành phố Hồ Chí Minh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Bán xe; trình độ học vấn: 3/12; con ông Nguyễn Văn S (đã chết) và con bà Lê Thị Tuyết M, sinh năm 1972; bị cáo có 03 anh chị em ruột, bị cáo là lớn nhất; tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo bị bắt giam ngày 16/12/2024, có mặt.

Người bị hại:

1. Ông Trần Văn D, sinh năm 1990; 2. Bà Nguyễn Thị Thúy P, sinh năm 1996; cùng thường trú: Thôn 1 xã B huyện N, tỉnh Khánh Hòa; cùng tạm trú: Đường M khu phố A, phường H, thành phố A, tỉnh Bình Dương.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Bà Nguyễn Thị Thúy P, sinh năm 1996; thường trú: Thôn 1 xã B huyện N tỉnh Khánh Hòa; tạm trú: Đường M khu phố A, phường H thành phố A, tỉnh Bình Dương

2. Ông Trần Văn D, sinh năm 1990; thường trú: Xóm P xã P huyện K, tỉnh Nghệ An; tạm trú: Đường M khu phố A phường H thành phố A, tỉnh Bình Dương

3. Chị Vòng Thùy Linh N, sinh năm 2003; thường trú: Khu phố 5 phường A, quận T, thành phố Hồ Chí Minh; tạm trú: Đường M khu phố A phường H, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương

4. Bà Nguyễn Thị Kim A, sinh năm 1992; thường trú: Đường C phường P thành phố Đ, thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Khu phố 6 phường T thành phố Đ, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người làm chứng: 1. Anh Nguyễn Danh Anh T; 2. Anh Dương Hoàng N; 3. Chị Nguyễn Thị Cẩm T; 4. Anh Nguyễn Thanh P.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Danh Anh T là chủ Cửa hàng xe máy 96 tại địa chỉ số đường M khu phố A phường H, thành phố A, tỉnh Bình Dương, chị Vòng Thùy Linh N là vợ anh T bị cáo Vòng Trung H là anh ruột của Vòng Thùy Linh N, bị cáo Lê Nguyễn Văn Phi C là thợ sửa xe máy làm việc cho anh T, anh Dương Hoàng N là bạn buôn bán xe với anh T, chị Nguyễn Thị Kim A là vợ bị cáo H, đối tượng tên Cu (chưa rõ lai lịch) là bạn của bị cáo H và tên Kiên (chưa rõ lai lịch) làm nghề sơn xe quen biết với anh N.

Anh Trần Văn D và chị Nguyễn Thị Thúy P là vợ chồng; chị Nguyễn Thị Cẩm T là bạn của vợ chồng anh D, anh Nguyễn Thanh P là chồng chị T. Nhà của vợ chồng anh D và chị P gần Cửa hàng xe máy 96.

Vào lúc 22 giờ 40 ngày 23/12/2023, anh T, chị N, N, Kim A, bị cáo H và C cùng Cu, Kiên ăn uống và hát karaoke tại trước cửa hàng xe máy 96. Lúc này, anh D điều khiển xe mô tô loại Vespa biển số 79V1- 624.22 chở theo hai con nhỏ, chị T điều khiển xe mô tô chở chị P, anh P chạy xe đi một mình đang trên đường về nhà anh D. Khi anh D đi ngang qua chỗ của nhóm bị cáo H ngồi ăn và uống bia thì trong nhóm có người vẫy tay. Thấy vậy anh D có quay xe lại chỗ của nhóm H do nghĩ được gọi. Lúc này H, C đi ra nói chuyện với anh D. Anh D hỏi “mày ê cái gì tao” H nói “tao không có ê cái gì hết á” H bất ngờ dùng tay đánh anh D, C cũng xông vào dùng tay đánh vào mặt anh D. Lúc này chị P thấy anh D bị đánh nên vào can ngăn, đồng thời dùng tay và túi xách đánh lại H và C thì bị H, C dùng tay đánh trả vào mặt, lúc này chị N (vợ anh T) cùng chị Kim A (vợ của H) vào can ngăn nên H, C không đánh chị P nữa. H dùng

ly thủy tinh trên bàn đuổi đánh anh D, C vào nhà lấy 01 cây lau nhà đuổi đánh anh D, anh D bỏ chạy, C ném cây lau nhà ở lề đường. C dùng ly thủy tinh ném về phía anh D nhưng không trúng. Sau khi can ngăn, chị P dùng tay đánh chị N và chị Kim A nên bị chị N, Kim A dùng tay đánh trả lại P. H cầm ly đuổi đánh anh D không được nên quay lại chỗ chị P chứng kiến chị P đang đánh chị N, Kim A nên cầm ly xông đến đánh chị P thì anh P can ngăn. Ngay lúc này, Vòng Trung H cầm ly thủy tinh đánh vào đầu anh P đang đội nón bảo hiểm làm vỡ ly thủy tinh. Sau đó, H cầm ly thủy tinh này tiếp tục chạy lại đánh 01 cái vào mặt chị P thì được mọi người can ngăn. Anh P đưa chị P lên xe để chở đi cấp cứu nhưng chưa đi được. Lúc này, H được mọi người can ngăn đưa vào trong nhà, sau đó H tiếp tục chạy ra cầm ly thủy tinh trên bàn đánh về phía mặt chị P nhưng được anh P ngăn cản.

Thời điểm này khi nhìn chị P bị đánh anh D có cầm gạch chạy đến ném nhóm của H đang đứng nhưng không trúng. H, C tiếp tục đuổi đánh anh D, anh D bỏ chạy. Khi H, C quay lại biết xe mô tô loại Vespa biển số 79V1- 624.22 của anh D bỏ lại cả hai dùng tô sành đập vào đầu xe của anh D, C dùng chân đạp xe Vespa của anh D ngã, rồi dùng ghế nhựa đập nhiều cái vào hông xe. Sau đó H, C cùng đồng bọn bỏ về.

Chị P được đưa đi cấp cứu và điều trị tại Trung tâm y tế thành phố Dĩ An, sau đó, đến khám và điều trị tại Bệnh viện Hoàn Mỹ thuộc phường Linh Xuân, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh, điều trị sẹo tại Bệnh viện Da Liễu thuộc Quận 3, thành phố Hồ Chí Minh. Ngày 27/12/2023, chị P đến Công an phường Đông Hòa, thành phố Dĩ An trình báo sự việc. Công an phường Đông Hòa mời H, C về trụ sở làm việc và tiến hành thu giữ 01 USB màu bạc hiệu Toshiba có lưu file ghi hình một phần nội dung vụ việc xảy ra.

Kết luận giám định số 674/KL-KTHS ngày 29/01/2024 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bình Dương đối với USB gửi đến giám định:

- Trong mẫu vật A gửi đến giám định có chứa 01 tập tin tên SADM4050.mp4 thời lượng 05 phút 33 giây được trích ra thành 33 khung hình.

Kết luận định giá số 15/BBĐG-HĐĐGTS ngày 23/01/2024 của Hội đồng định giá trong Tổ tụng Hình sự - Ủy ban nhân dân thành phố Dĩ An, kết luận: Xe mô tô loại Vespa biển số 79V1- 624.22, thiệt hại như sau: 02 bộ xi nhan trước của xe Vespa trị giá 1.166.000 đồng; 01 bộ áp đầu trên và chắn gió của xe Vespa trị giá 596.000 đồng; 01 bộ đèn pha trước của xe Vespa trị giá 1.824.000 đồng; 01 bộ viền đèn pha trước của xe Vespa trị giá 298.000 đồng; 01 bộ net trên phía trước bên phải của xe Vespa trị giá 253.000 đồng; trầy móp, trầy xước bên hông sau bên trái xe Vespa, móp bên hông sau bên phải xe Vespa chi phí sửa chữa 1.200.000 đồng; 01 cái chụp cánh quạt lọc gió của xe Vespa trị giá 193.000 đồng; 01 bộ tem của xe Vespa lớn và tem Sprint của xe Vespa trị giá 419.000 đồng; 01 miếng phản quang của xe Vespa trị giá 28.000 đồng; cân sườn và mặt dựng bị lênh bên phải của xe Vespa trị giá 750.000 đồng; Logo chữ P bị hỏng trị giá 65.000 đồng; 01 hộp cốp trước bị gãy móc bên trong trị giá 983.000 đồng. Tổng giá trị thiệt hại 7.775.000 đồng.

Kết luận giám định pháp y về thương tích số 25/2024/KLGD-TTPY ngày 09/01/2024 của Trung tâm giám định pháp y thuộc Sở Y tế tỉnh Bình Dương đối với thương tích của chị Nguyễn Thị Thúy P, như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định: Vết thương cung mày phải 1,1x0,1cm sọc lành; Vết thương dưới cung mày trái 1,8x0,1cm sọc lành

Kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của chị Nguyễn Thị Thúy P, do thương tích gây nên tại thời điểm giám định 06%.

+ Cơ chế hình thành thương tích: Vết thương cung mào phải, vết thương dưới cung mào trái: Sẹo bờ tương đối sắc gọn, khả năng do vật tày có cạnh gây ra.

Vật chứng không thu giữ được: 03 ly thủy tinh, 01 cây lau nhà, 02 tô sành, 01 cục gạch, 01 ghế nhựa do sau khi sự việc xảy ra, đã dọn dẹp vứt bỏ

Đối với tên Cu (chưa rõ nhân thân) đồng phạm với H và C về tội “Gây rối trật tự công cộng” và tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 và khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An tách vụ án điều tra làm rõ, xử lý sau.

Đối với Nguyễn Thị Kim A, Vòng Thùy Linh N thời điểm đầu tiên vào can ngăn C, H đánh chị Nguyễn Thị Thúy P, sau đó chị P dùng tay đánh lại chị Kim A, chị N, Trần Văn D có hành vi dùng gạch ném về nhóm C, H giải vây cho chị P khi chị P bị H, C đánh, D ném 01 lần rồi bỏ chạy, việc ném này không trúng ai. Xét, tính chất mức độ sự việc, nguyên nhân, hậu quả. Công an thành phố Dĩ An không xử lý hình sự, đồng thời ra Quyết định xử phạt hành chính mỗi người số tiền 400.000 đồng, quy định tại điểm a khoản 1 Điều 7 Chương II Nghị định 144/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ là phù hợp.

Đối với Vòng Trung H có hành vi đánh gây thương tích cho bị hại Nguyễn Thị Thúy P 6%, chị P rút đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự “Cố ý gây thương tích”. Công an thành phố Dĩ An đã ra Quyết định xử phạt hành chính số tiền 6.500.000 đồng, quy định tại Điểm a khoản 1 Điều 7 Chương II Nghị định 144/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ.

Đối với Nguyễn Danh Anh T, Dương Hoàng N, Nguyễn Thị Cẩm T, Nguyễn Thanh P và tên Kiên không tham gia đánh nhau nên không đề cập xử lý.

Về trách nhiệm dân sự: Gia đình Vòng Trung H bồi thường cho chị Nguyễn Thị Thúy P số tiền 70.000.000 đồng, chi phí sửa xe mô tô loại Vespa biển số 79V1-624.22, chi phí điều trị thương tích, thu nhập bị mất trong lúc điều trị thương tích và tổn thất tinh thần. Chị P không yêu cầu bồi thường gì khác.

Cáo trạng số 339/CT – VKS DA ngày 17 tháng 10 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố các bị cáo Vòng Trung H, Lê Nguyễn Văn Phi C về tội “Gây rối trật tự công cộng” và tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo quy định điểm b khoản 2 Điều 318 và khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 (gọi tắt Bộ luật hình sự)

Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo, phát biểu quan điểm luận tội, đánh giá tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân đối với các bị cáo và đưa ra quan điểm xét xử

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 58 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Vòng Trung H từ 03 năm đến 03 năm 6 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”

Căn cứ khoản 1 Điều 178, điểm b, h, s khoản 1, 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Vòng Trung H từ 09 tháng đến 12 tháng tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự. Tổng hợp hình phạt của 02 tội buộc bị cáo H phải chấp hành hình phạt chung từ 3 năm 9 tháng tù đến 4 năm 6 tháng tù.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1, 2 Điều 51 và Điều 58 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Lê Nguyễn Văn Phi C từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”

Căn cứ khoản 1 Điều 178, điểm h, i, s khoản 1, 2 Điều 51 và Điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Nguyễn Văn Phi C từ 06 tháng đến 09 tháng tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự. Tổng hợp hình phạt của 02 tội buộc bị cáo C phải chấp hành hình phạt chung từ 02 năm 6 tháng tù đến 3 năm 3 tháng tù.

Bị hại Trần Văn D, Nguyễn Thị Thuý P không tranh luận, bảo chữa bảo vệ quyền lợi của mình. Đề nghị Hội đồng xét xử xét xử các bị cáo theo quy định pháp luật.

Các bị cáo Vòng Trung H và Lê Nguyễn Văn Phi C không bào chữa, tranh luận. Trước khi Hội đồng xét xử nghị án các bị cáo nói lời sau cùng: Biết việc mình làm là vi phạm pháp luật, xin xem xét giảm nhẹ mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra các bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Chứng cứ xác định bị cáo Vòng Trung H và Lê Nguyễn Văn Phi C phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”:

[2.1] Vào lúc 22 giờ 40 ngày 23/12/2023, tại khu vực trước cửa hàng xe máy 96 Vòng Trung H, Lê Nguyễn Văn Phi C đánh anh Trần Văn D không gây thương tích, bị cáo H đánh chị Nguyễn Thị Thuý P gây thương tích 06%. Quá trình đánh bị cáo H, C la hét, dùng ly thủy tinh ném, cây lau nhà đuổi trên đường làm cho người dân hoảng sợ; gây hoang mang dư luận; làm mất an ninh trật tự tại địa phương. Hành vi trên của bị cáo H, C đủ yếu tố cấu thành tội “Gây rối trật tự công cộng” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự. Bản cáo trạng truy tố số 339 ngày 17/10/2024 của Viện kiểm sát thành phố Dĩ An đối với các bị cáo là có căn cứ pháp luật

[2.2] Chứng cứ xác định bị cáo Vòng Trung H, Lê Nguyễn Văn Phi C phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”:

Ngày 23/12/2023, trong lúc đánh nhau, H và C, tên Cu dùng tô sành đập, dùng chân đạp ngã, dùng ghế đập nhiều cái vào xe mô tô loại Vespa biển số 79V1- 624.22 của chị P, anh D làm hư hỏng xe với tổng giá trị thiệt hại 7.775.000 đồng

[2.3] Như vậy, hành vi trên của các bị cáo H và C đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự. Bản Cáo

trạng số 339/CT-VKS-DA ngày 17/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An truy tố các bị cáo là có căn cứ pháp luật

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Vòng Trung H chưa được xóa án tích tại bản án số 355 ngày 14/6/2016 của Toà án nhân dân thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa tất cả các bị cáo trong vụ án thể hiện thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo H tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho bị hại chị P, anh D đối với tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” các bị cáo gây thiệt hại tài sản không lớn, bị cáo H và C đã đầu thú tại cơ quan điều tra. Các tình tiết giảm nhẹ trên được quy định tại điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về nhân thân: Bị cáo C có nhân thân tốt thể hiện việc không có tiền án, tiền sự. Bị cáo H có nhân thân xấu thể hiện chưa được xóa án tích, nhiều lần bị xét xử hình sự, lần phạm tội này thể hiện sự không hướng thiện của bản thân cũng như việc chấp hành pháp luật của các bị cáo.

[6] Về tính chất mức độ tội phạm: Tất cả các bị cáo trong vụ án phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng do có khung hình phạt đến 7 năm tù. Bị cáo H, C phạm cùng lúc 02 tội. Tất cả các bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự thực hiện tội phạm một cách cố ý. Hành vi phạm tội của bị cáo H, C đã xâm phạm trực tiếp đến tài sản của bị hại P, D được pháp luật bảo vệ. Ngoài ra địa điểm các bị cáo H, C thực hiện tội phạm là nơi công cộng, gây ra sự hoảng sợ náo loạn cho cư dân sinh sống khu vực các bị cáo phạm tội, hành vi trên là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng, an toàn công cộng tại địa phương, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần xử phạt các bị cáo mức hình phạt tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện đủ để giáo dục, cải tạo các bị cáo cũng như có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[7] Trong vụ án “Cố ý làm hư hỏng tài sản”, “Gây rối trật tự công cộng” có tính chất đồng phạm nhưng là đồng phạm giản đơn, bị cáo H, C đều là người thực hành trong vụ án. Hội đồng xét xử xem xét vai trò của từng bị cáo, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ, nhân thân các bị cáo trong vụ án để có mức hình phạt phù hợp.

[8] Trong vụ án còn có người tên Cu, Kiên không rõ nhân thân. Quá trình điều tra cơ quan điều tra không xác minh được nhân thân. Do vậy, tách tiếp tục làm rõ xử lý sau là phù hợp.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại P, D đã được bồi thường và không có yêu cầu bồi thường gì thêm. Hội đồng xét xử không xét

[11] Đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương đưa ra tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân, việc xử lý vật chứng và mức hình phạt bị cáo H và C về tội “Gây rối trật tự công cộng” và tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử do vậy được chấp nhận.

[12] Án phí sơ thẩm: Tất cả các bị cáo trong vụ án phải nộp án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Vòng Trung H và Lê Nguyễn Văn Phi C phạm tội tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” và tội “Gây rối trật tự công cộng”.

1.1 Căn cứ khoản 1 Điều 178, điểm b, h, s khoản 1, 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Vòng Trung H 01 (một) năm tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 58 Bộ luật hình sự

Xử phạt bị cáo Vòng Trung H 03 (ba) năm tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự. Tổng hợp hình phạt của 02 tội buộc bị cáo H phải chấp hành hình phạt chung là 04 (bốn) năm tù

1.2 Căn cứ khoản 1 Điều 178, điểm h, i, s khoản 1, 2 Điều 51 và Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Nguyễn Văn Phi C từ 09 (chín) tháng tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1, 2 Điều 51 và Điều 58 Bộ luật hình sự

Xử phạt bị cáo Lê Nguyễn Văn Phi C 02 (hai) năm tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự. Tổng hợp hình phạt của 02 tội buộc bị cáo C phải chấp hành hình phạt chung là 02 (hai) năm 09 (chín) tháng tù

Thời gian chấp hành hình phạt tù đối với bị cáo Vòng Trung H tính từ ngày 07/3/2024, bị cáo Lê Nguyễn Văn Phi C tính từ ngày 16/12/2024.

2. Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14

Các bị cáo Vòng Trung H, Lê Nguyễn Văn Phi C mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND Thành phố;
- Công an Thành phố;
- Chi cục THA dân sự Thành phố;
- Trại tạm giam CA tỉnh BD;
- TAND tỉnh BD;
- VKS tỉnh BD;
- UBND xã, phường nơi bị cáo cư trú;
- Phòng PV 06 CA tỉnh BD;
- Phòng PC 10 CA tỉnh BD;
- Bị cáo; người có quyền lợi nvlq;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Lưu: VT,

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Linh